

Số: /QĐ-SKHCHN

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận Danh hiệu Lao động tiên tiến cho tập thể và cá nhân năm 2022

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng; Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018; Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 bãi bỏ một số nội dung của Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 62/2021/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 176/QĐ-SKHCHN ngày 01/7/2019 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 1784/SNV-TĐKT ngày 04/11/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2022 và triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng Sở Khoa học và Công nghệ ngày 26/12/2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến năm 2022 cho 05 tập thể và Danh hiệu Lao động tiên tiến năm 2022 cho 58 cá nhân (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tiền thưởng kèm theo Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến là 1.190.000 đồng, Danh hiệu Lao động tiên tiến đối với cá nhân là 445.000 đồng. Kinh phí khen thưởng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Nội vụ (Ban TD-KT tỉnh);
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, HCTH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thành

DANH SÁCH
TẬP THỂ ĐƯỢC CÔNG NHẬN DANH HIỆU TẬP THỂ LAO ĐỘNG
TIÊN TIẾN VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC CÔNG NHẬN DANH HIỆU
LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHHCN ngày /12/2022
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)

I. Danh sách tập thể được công nhận Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến cho 05 tập thể

1. Phòng Hành chính - Tổng hợp.
2. Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ.
3. Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành.
4. Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.
5. Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ.

II. Danh sách cá nhân được công nhận Danh hiệu Lao động tiên tiến cho 58 cá nhân

1. Ông Nguyễn Văn Thành, Giám đốc Sở.
2. Ông Trần Công Hòa, Phó Giám đốc Sở.
3. Ông Trần Văn Quang, Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp.
4. Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc, Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp.
5. Ông Trần Quốc Vương, Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp.
6. Ông Lê Duy Tuấn, Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổng hợp.
7. Bà Đào Thị Hồng Công, Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổng hợp.
8. Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổng hợp.
9. Bà Huỳnh Linh Phượng, Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổng hợp.
10. Ông Nguyễn Anh Thanh, Nhân viên Phòng Hành chính - Tổng hợp.
11. Ông Trần Văn Kỳ, Nhân viên Phòng Hành chính - Tổng hợp.
12. Ông Nguyễn Văn Giang, Nhân viên Phòng Hành chính - Tổng hợp.
13. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Nhân viên Phòng Hành chính - Tổng hợp.
14. Bà Võ Thị Hồng Hà, Nhân viên Phòng Hành chính - Tổng hợp.
15. Bà Nguyễn Thị Xuân, Chánh Thanh tra Sở.
16. Ông Phạm Thành Phương, Phó Chánh Thanh tra Sở.

17. Ông Ngô Thanh Tịnh, Thanh tra viên Thanh tra Sở.
18. Bà Võ Thị Thúy Nga, Phó Trưởng phòng Quản lý Khoa học.
19. Bà Ngô Thị Diễm Kiều, Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học.
20. Bà Lê Thị Quỳnh Trang, Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học.
21. Ông Võ Thanh Thoại, Trưởng phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành.
22. Bà Phan Thị Cẩm Vân, Phó Trưởng phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành.
23. Ông Tạ Anh Bảo, Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành.
24. Bà Hồ Thị Thanh Vân, Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành.
25. Ông Bùi Ngọc Trúc, Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành.
26. Ông Hồ Ngọc Thanh, Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.
27. Bà Huỳnh Thị Phương Thu, Phó Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.
28. Bà Phạm Thị Minh Sương, Chuyên viên Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.
29. Bà Bùi Thị Kim Chi, Chuyên viên Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.
30. Ông Trần Ngọc Khải, Chuyên viên Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.
31. Ông Trần Toàn Tài, Chuyên viên Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.
32. Bà Trần Thị Cẩm Vân, Giám đốc Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.
33. Ông Võ Tín Dũng, Phó Giám đốc Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.
34. Bà Lê Thị Thúy Hạnh, Phụ trách Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.
35. Bà Nguyễn Thị Cẩm Phượng, Nhân viên Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.
36. Bà Huỳnh Thị Hà Mi, Nhân viên Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.
37. Ông Nguyễn Thanh Tùng, Nhân viên Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

38. Ông Nguyễn Tấn Thọ, Phụ trách Phòng Phân tích - Thử nghiệm, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

39. Bà Nguyễn Thị Kim Thoa, Nhân viên Phòng Phân tích - Thử nghiệm, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

40. Bà Trương Hoàng Diệu Linh, Nhân viên Phòng Phân tích - Thử nghiệm, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

41. Bà Phạm Thị Trinh, Nhân viên Phòng Phân tích - Thử nghiệm, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

42. Ông Trương Quang Hiến, Phụ trách Phòng Kỹ thuật Đo lường, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

43. Ông Phan Thanh Hồng, Nhân viên Phòng Kỹ thuật Đo lường, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

44. Ông Võ Hữu Chí, Nhân viên Phòng Kỹ thuật Đo lường, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

45. Ông Dương Ngọc Hùng, Nhân viên Phòng Kỹ thuật Đo lường, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

46. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Nhân viên Phòng Kỹ thuật Đo lường, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

47. Bà Nguyễn Thị Phương Dung, Phụ trách Phòng Thông tin - Tư vấn dịch vụ, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

48. Ông Trần Toàn Thắng, Nhân viên Phòng Thông tin - Tư vấn dịch vụ, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

49. Bà Nguyễn Thị Trinh Nữ, Nhân viên Phòng Thông tin - Tư vấn dịch vụ, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

50. Ông Nguyễn Văn Bình, Nhân viên Phòng Thông tin - Tư vấn dịch vụ, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

51. Ông Hà Quốc Dương, Nhân viên Phòng Thông tin - Tư vấn dịch vụ, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

52. Ông Nguyễn Vĩnh Linh, Phụ trách Trại Nghiên cứu thực nghiệm và Chuyển giao công nghệ, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

53. Ông Võ Văn Tuấn, Nhân viên Trại Nghiên cứu thực nghiệm và Chuyển giao công nghệ, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

54. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình, Nhân viên Trại Nghiên cứu thực nghiệm và Chuyển giao công nghệ, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

55. Bà Võ Thị Thắng, Nhân viên Trại Nghiên cứu thực nghiệm và Chuyển giao công nghệ, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

56. Bà Nguyễn Dương Phương Thủy, Nhân viên Trại Nghiên cứu thực nghiệm và Chuyển giao công nghệ, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

57. Bà Phạm Thị Mi Ly, Nhân viên Trại Nghiên cứu thực nghiệm và Chuyển giao công nghệ, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.

58. Bà Mai Thị Vân Hiệp, Nhân viên Trại Nghiên cứu thực nghiệm và Chuyển giao công nghệ, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN.